TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2024/QĐST-HNGĐ.	*N, ngày 25 tháng 4 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2024/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa:

***Nguyên đơn**: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: P314, tòa 191, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn:* chị Hoàng Thị T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Áp dụng: - Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Duy A sinh ngày 08/01/2022, cho chị Hoàng Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ tháng 5/2024, cho đến khi cháu Duy A đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên

thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con.

2.2 Về tài sản chung, công nợ chung: anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị T không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3 Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* anh Nguyễn Văn H nhận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

- *Án phí cấp dưỡng nuôi con:* anh Nguyễn Văn H nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001219 ngày 04/4/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện NQ;*
- *THADS huyện NQ;*
- *UBND P.Kiến H, Hà Đông;*
- *Đương sự để thi hành;*
- *Lưu HS./.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung